

mắt, môi mất ở phụ nữ nuôi con bú, viêm giác mạc, chứng quáng gà.

Liều dùng : Người lớn : ngày uống 2 lần x 1viên- Trẻ em : 7-14 tuổi ngày 1-2viên.

Lưu ý:Phụ nữ có thai không nên dùng quá 3 viên ngày.

Tỏi

Allium sativum L, họ Hành (Liliaceae), Ail (Pháp), Garlic (Anh)

Biệt dược : *Achiotil (Ba Lan) phối hợp với chlorophyl;*

Dạng thuốc : Tinh dầu tỏi đóng nang mềm gelatin 1ml (Garlic capsules của Mỹ). Hoặc tinh dầu tỏi tinh chế đóng trong nang gelatin mỗi viên chứa tinh dầu tỏi 0,25% kèm tá dược.

Chỉ định: Xem "Ranbaxy's Garlic Pearls "

Lưu ý : Xem thêm tỏi ở phần cây thuốc

Topaal (Pháp)

Dạng thuốc : Viên để nhai có :

<i>Silic kết tủa vô định hình</i>	0,13g
<i>Al hydroxyd thể keo</i>	0,3g
<i>Mg hydrocarbonat</i>	0,04g
<i>Acid alginic</i>	0,2g

Tác dụng : Tạo gel nổi ở dạ dày, bao phủ vùng trung tâm vị lõi đi lên niêm mạc dạ dày- Tác dụng nhanh và kéo dài.

Chỉ định : Trị liệu các rối loạn tiêu hóa, tăng acid dịch vị, hồi lưu dạ dày- thực quản, thoát vị khe thực quản, ợ chua nóng, viêm thực quản.

Liều dùng : Nhai 3-6viên/ngày, chia làm 3 lần, sau bữa ăn. Liều cuối cùng trong ngày nên uống trước khi đi ngủ.

Lưu ý : Không nên dùng cùng lúc với *Furosemid, Indometacin, Tetracyclin, Digoxin, Isoniazid, các thuốc kháng cholin.*

Top - Roll (Hàn Quốc)

Dạng thuốc : Viên nang mềm chứa các vitamin A, B₁, B₆, B₁₂, C, D và E kèm các muối khoáng vi lượng Fe, Ca, P, Mg, Zn, Cu.

Chỉ định : Suy-nhược cơ thể, người già, phụ nữ có thai, hoặc nuôi con bú, bệnh nhân mới ốm dậy, người lao lực.

Liều dùng : Ngày uống 1-2viên.

Total magnésien (Pháp)

Dạng thuốc : Viên có :

<i>Mg chlorid</i>	149,25mg
<i>Mg fluorid</i>	0,3mg
<i>Mg bromid khan</i>	0,18mg
<i>Mg iodid</i>	0,03mg
<i>Mg carbonat</i>	0,3mg
<i>Mg phosphat</i>	0,3MG
<i>Mg sulfat khan</i>	0,24mg

Tác dụng : Liệu pháp Magnesium.

Chỉ định : Thiếu Magnesium đã xác nhận, các cơn Tetani (dạng ưa cơ giật).

Liều dùng : Thiếu Magnesium được xác nhận, người lớn uống 7-10 viên/ngày, chia 4-6 lần. Tạng ưa cơ giật : Người lớn uống 4-9 viên/ngày, chia 3 lần, uống vào bữa ăn.

Chống chỉ định : Suy thận nặng, tắc đường dẫn mật.

Lưu ý : Nếu thiếu cả calci thì nên sử dụng *Magnesium trước. Nếu thiếu nặng và hấp thụ kém thì thêm tinh mạch* -*Cách xa dung tetracyclin - Có thể bị ỉa chảy, đau bụng.*

Transilane

Dạng thuốc : Hộp 140g bột pha uống :

<i>Hemi cellulose của hạt</i>	
<i>Psyllium</i>	59,92g
<i>Kali bicarbonat</i>	14g

Tác dụng : Gấp nước bột trương lên tạo thành chất nhầy, dễ di chuyển phân.

Chỉ định : Trị táo bón- Phục hồi chức năng ruột

Liều dùng : Uống 2 thìa cà phê vào sáng và chiều trước các bữa ăn. Độ bột vào ly nước to, để trương, khuấy đều uống ngay.

Lưu ý : *Cẩn thận với người to đại tràng. Không dùng thuốc lâu dài*

Transipeg (Pháp)

Dạng thuốc : Gói thuốc bột pha dd uống 2,95g macrogol 3350.

Tác dụng : Dẫn chất polyme có trọng lượng phân tử cao có tác dụng nhuận tràng do thẩm thấu.

Chỉ định : Ngày 2 gói, hòa vào 1 cốc nước, (khoảng 100ml) nên uống vào buổi sáng.

Nếu cần có thể dùng tới 3 gói/24giờ. Đợt dùng tối đa là 3 tháng.

Chống chỉ định : Bệnh viêm ruột kết thực thể (viêm loét trực kết tràng, Bệnh Crohn,...) hội chứng nghẽn ruột, hội chứng đau bụng chưa rõ nguyên nhân.